

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ HOÀNG GIA CDN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ HOÀNG GIA CDN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG GIA CDN DESIGN CONSULTANT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HOÀNG GIA CDN.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110143635

3. Ngày thành lập: 07/10/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 28C, Ngách 7 Ngõ 595 Đường Lĩnh Nam, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912078768

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
5.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
6.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4513
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4530
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610
9.	Bán buôn thực phẩm	4632
10.	Bán buôn đồ uống	4633

11.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: - Tổ chức sự kiện; - Xúc tiến thương mại;	8230
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
13.	Đào tạo sơ cấp	8531
14.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
15.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
16.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
17.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
18.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
19.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
20.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản (Theo Điều 10 Luật kinh doanh bất động sản 2014); - Dịch vụ quản lý bất động sản (Theo Điều 75 Luật kinh doanh bất động sản 2014);	6810
21.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản 2014); - Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 62 Luật kinh doanh bất động sản 2014);	6820
22.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
23.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
24.	Quảng cáo	7310
25.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410(Chính)
27.	Hoạt động nhiếp ảnh (Trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
28.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch	7490

29.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
30.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
31.	In ấn	1811
32.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
33.	Sao chép bản ghi các loại	1820
34.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ hoạt động đầu giá)	4791
35.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động đầu giá)	4799
36.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
37.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
38.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
42.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
43.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
44.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
46.	Bốc xếp hàng hóa	5224
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics	5229
48.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
49.	Cơ sở lưu trú khác	5590
50.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không gồm hoạt động của quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
51.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
52.	Dịch vụ ăn uống khác (Không gồm hoạt động của quán bar, karaoke, vũ trường)	5629
53.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không gồm hoạt động của quán bar, karaoke, vũ trường)	5630
54.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
55.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
56.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
57.	Đại lý du lịch	7911
58.	Điều hành tua du lịch	7912

59.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
60.	Xây dựng nhà để ở	4101
61.	Xây dựng nhà không để ở	4102
62.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
63.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
64.	Xây dựng công trình điện	4221
65.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
66.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
67.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
68.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN BÁ NINH	Thôn Quảng Nguyên, Xã Quảng Phú Cầu, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.000	990.000.000	33,000	0010890297 94	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	99.000	990.000.000	33,000		

2	HOÀNG VĂN CHUƠNG	Nhà số 3 ngõ 20 đường An Hòa, Phường Tân An, Thị xã Nghĩa Lộ, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.000	990.000.000	33,000	060677858
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	99.000	990.000.000	33,000	
3	ĐẶNG MẠNH DŨNG	Tổ 13, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	102.000	1.020.000.000	34,000	015084000008
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	102.000	1.020.000.000	34,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG MẠNH DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/02/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 015084000008

Ngày cấp: 24/06/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ 13, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 13, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội